## Họ tên GV: Hoàng Thị Hoài Hoan

## Hoanghoantrungdo74@gmail.com

## KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN NGỮ VĂN 7 NĂM HỌC 2023-2024

## Mã đề 101:

**Phần 1: Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 bằng cách khoanh vào một đáp án đúng nhất; Từ câu 9 đến câu 10 ghi đầy đủ câu trả lời cho câu hỏi *.***

**ĐÀN KIẾN ĐỀN ƠN**

*Trong khu rừng nọ, một đàn kiến sa vào vũng nước. Ở trên cành cây gần bên, có một chú chim nhỏ vừa ra khỏi tổ, thấy động lòng thương, chú bay vụt ra nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.*

*Ngày tháng trôi qua, chú chim ấy cũng không còn nhớ đến đàn kiến nọ. Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.*

*Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim. Nhưng một hôm con mèo rừng xám bất chấp gai góc cứ tìm cách lần mò tới gần tổ chim nọ. Bỗng từ đâu có một đàn kiến dày đặc đã nhanh chóng tản đội hình ra khắp cành sơn trà nơi có tổ chim đang ở. Mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy ngay bởi nó nhớ có lần kiến lọt vào tai đốt đau nhói.*

*Đàn kiến bị sa vào vũng nước ngày ấy đã không quên ơn chú chim đã làm cầu cứu thoát mình khỏi vũng nước.*

(*Nguồn: Đàn kiến đền ơn - Kho Tàng Truyện Ngụ ngôn Chọn Lọc)*

**Câu 1 (0, 5 điểm). Nhân vật chính trong câu chuyện là ai ?**

A. Chú chim nhỏ B. Đàn kiến

C. Con mèo D. Quạ

**Câu 2 (0, 5 điểm). Trong đoạn văn thứ nhất, đàn kiến đã rơi vào hoàn cảnh nào?**

A. Gặp mèo rừng xám. B. Sa vào vũng nước.

C. Gặp những mũi gai nhọn hoắt. D. Gặp quạ to xác.

**Câu 3 (0, 5 điểm). Biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong câu chuyện là gì ?**

A. Nói quá B. Nhân hóa C. So sánh D. Điệp ngữ

**Câu 4** **(0, 5 điểm).Tác dụng của biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong câu chuyện là gì ?**

A. Gợi được vẻ đẹp của chú chim nhỏ.

B. Làm cho hình ảnh đàn kiến trở nên cụ thể, rõ ràng hơn.

C. Làm cho hình ảnh đàn kiến trở nên có hồn, sinh động, gần gũi hơn với con người.

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 5 (0, 5 điểm). Vì sao chú chim lại chọn cây sơn trà để xây tổ?**

A. Vì cành cây sơn trà tua tủa rất nhiều gai nhọn hoắt có thể làm vũ khí chống kẻ thù.

B. Vì cây sơn trà có quả rất ngon và chú chim này rất thích chúng

C. Vì gần cây sơn trà có vườn rau xanh với nhiều chú sâu béo tốt

D. Vì xung quanh cây sơn trà không có con mèo đáng ghét nào cả

**Câu 6 (0, 5 điểm). Khi thấy đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim đã nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua. Điều đó thể hiện phẩm chất gì của chú chim?**

A. Biết tha thứ cho lỗi lầm của người khác .

B. Biết giúp đỡ người khác.

C. Biết bảo vệ môi trường.

D. Biết ơn với người đã giúp đỡ mình.

**Câu 7 (0, 5 điểm). Thành ngữ nào phù hợp với việc làm của đàn kiến ?**

A. Đền ơn đáp nghĩa C. Làm ơn mắc oán

B. Ăn cháo đá bát D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 8 (0, 5 điểm). Chủ đề của câu chuyện trên là gì?**

A. Lòng biết ơn. B. Lòng nhân ái.

C. Lòng dũng cảm. D. Lòng vị tha.

**Câu 9 (1,0 điểm).** Hãy rút ra những bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm.

**Câu 10 (1,0 điểm).** Giả sử khi đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim không giúp đỡ đàn kiến được. Theo em, khi chú chim gặp nạn, đàn kiến có giúp đỡ chú chim không? Vì sao?

## Phần 2: Viết (4,0 điểm):

 Nhân dân ta có câu: *Có công mài sắt có ngày nên kim*. Em hãy viết một bài văn nghị luận thể hiện sự tán thành của mình về tính đúng đắn của câu tục ngữ.

## Mã đề 102:

**Phần 1: Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 bằng cách khoanh vào một đáp án đúng nhất; Từ câu 9 đến câu 10 ghi đầy đủ câu trả lời cho câu hỏi *.***

**CON QUẠ THÔNG MINH**

 *Vào một năm nọ, hạn hán kéo dài, suốt mấy tháng liền trời không có lấy một giọt mưa. Đất đai khô cằn, cây cỏ héo úa, nước trong các ao hồ đều cạn khô hết cả. Sự sống của muôn loài bị đe dọa như đang đứng trước lưỡi gươm của Thần Chết.*

 *Có một chú quạ đậu trên cành cây khô để nghỉ chân. Chú quạ rất khát nước nhưng không biết cách nào để tìm được nước cả. Sau đó tình cờ nhìn thấy trên mặt đất có một cái bình nước. Ngay lập tức, nó bèn sà xuống và thò mỏ vào chiếc bình để uống nước.*

 *Thế nhưng, chú quạ không làm cách nào để uống nước được vì miệng bình nhỏ quá mà cổ bình lại cao, nước trong bình không dâng lên đủ để cho chú uống được. Dù nó đã cố gắng hết sức nhưng vẫn không uống được một giọt nước nào.*

 *Đang trong lúc tuyệt vọng không biết phải làm thế nào thì nó nhìn thấy một viên sỏi. Một ý nghĩ vụt lóe lên trong đầu nó là sẽ dùng chiếc mỏ để cắp những viên sỏi bỏ vào trong bình. Bỏ càng nhiều sỏi, nước trong bình sẽ càng dâng cao. Khi nước dâng lên đến miệng bình là nó có thể uống được rồi.*

 *Ngay lập tức, quạ đi khắp nơi để tìm sỏi bất chấp cái nắng nóng như đổ lửa. Sau một thời gian bỏ công đi tìm kiếm những viên sỏi trở về, lúc này nó chỉ việc thả những viên sỏi bỏ vào bình. Sỏi trong bình càng nhiều, nước trong bình càng dâng lên cao hơn. Khi bỏ viên sỏi cuối cùng vào thì mực nước trong bình cũng vừa dâng lên đến miệng và quạ ung dung uống ngụm nước trong bình.*

 *(Theo truyện dân gian )*

**Câu 1 (0, 5 điểm)**. **Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?**

A. Tự sự B. Miêu tả

C. Biểu cảm D. Thuyết minh

**Câu 2 (0, 5 điểm)**. **Câu chuyện được kể theo ngôi kể thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ nhất và thứ ba

**Câu 3 (0,5 điểm) Nhân vật chính trong văn bản trên là ai?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cái bình nước | C. Thần Chết. |
| B. Viên sỏi. | D. Chú quạ. |

**Câu 4** **(0, 5 điểm)**. **Chủ đề của truyện này nói về gì*?***

A. Ca ngơi sự thông minh và sự kiên trì trong cuộc sống.

B. Ca ngợi sự thông minh và lòng dũng cảm khi gặp khó khăn

C. Ca ngợi sự thông minh và tinh thần lạc quan trong cuộc sống

D. Ca ngợi sự thông minh và tinh thần đoàn kết trong cuộc sống

**Câu 5**. **(0, 5 điểm)**. **Cụm từ** ***“*nắng nóng như đổ lửa*”* trong câu*:* “*Ngay lập tức, quạ đi khắp nơi để tìm sỏi bất chấp cái nắng nóng như đổ lửa”* có sử dụng biện pháp tu từ nào?**

A. So sánh B. Điệp ngữ

C. Nói quá D. Cả A và C

**Câu 6 (0, 5 điểm)**. **Tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu*:* “*Ngay lập tức, quạ đi khắp nơi để tìm sỏi bất chấp cái nắng nóng như đổ lửa”***

A. Nhấn mạnh, gây ấn tượng về cái nắng rất dữ dội như thiêu như đốt

B. Gợi cảm giác khó chịu về cái nắng

C. Tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 7 (0, 5 điểm)**. **Nhân vật “*chú quạ*” trong truyện tượng trưng cho loại người nào?**

A. Nhút nhát B. Mạnh mẽ, dứt khoát

C. Lười biếng D. Kiên trì, vượt khó

**Câu 8 (0, 5 điểm).** **Chi tiết “*Một ý nghĩ vụt lóe lên trong đầu nó là sẽ dùng chiếc mỏ để cắp những viên sỏi bỏ vào trong bình. Bỏ càng nhiều sỏi, nước trong bình sẽ càng dâng cao. Khi nước dâng lên đến miệng bình là nó có thể uống được rồi”,* có tác dụng như thế nào?**

A. Dẫn dắt câu chuyện tô đậm tính cách nhân vật, làm sáng tỏ ý nghĩa câu chuyện.

B. Dẫn dắt câu chuyện tô đậm tính cách nhân vật, tập trung thể hiện chủ đề của câu chuyện

C. Giúp người đọc người nghe hiểu đầy đủ hơn về câu chuyện và nhân vật câu chuyện

D. Giúp người đọc, người nghe hiểu ý nghĩa, chủ đề và nhân vật câu chuyện

**Câu 9 (1,0 điểm)** Suy nghĩ của em về hành động của quạ sau đây: *Ngay lập tức, quạ đi khắp nơi để tìm sỏi bất chấp cái nắng nóng như đổ lửa.*

**Câu 10 (1,0 điểm)**. Trong học tập (trong đời sống hàng ngày) chắc đã có lần em gặp khó khăn như “*chú quạ*” trong câu chuyện. Em đã giải quyết thành công tình huống đó như thế nào ?

**Phần 2: Viết (4,0 điểm)**

 Bàn luận về các phương pháp học tập, có quan điểm cho rằng: *"Trong quá trình học tập thì tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công”.* Em hãy viết bài văn nghị luận thể hiện ý kiến tán thành của em về quan điểm trên.

**V. HƯỚNG DẪN, ĐÁP ÁN**

**Mã đề 101:**

**Mã đề 102:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần** **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | HS nêu được cụ thể bài học:+ Biết đền ơn đáp nghĩa những người đã giúp đỡ mình trong lúc khó khăn hoạn nạn….+ Biết giúp đỡ những người không may mắn gặp bất hạnh hay gặp khó khăn, hoạn nạn, giúp đỡ những người đã từng cưu mang hay hỗ trợ chúng ta những lúc ta gặp khó khăn…*Lưu ý*: *Học sinh nêu được 1 bài học cho 0,5, 2 bài học cho 1,0 điểm. HS có nhiều cách diễn đạt nhưng phải hướng về chủ đề lòng biết ơn.* | 1,01,0 |
| **10** | HS trình bày được quan điểm của mình và có lí giải thuyết phục.- Nêu được lựa chọn của mình đàn kiến có giúp đỡ chú chim không? - Giải thích được lí do vì sao lựa chọn câu trả lời như thế. (HS phải lí giải hợp lí theo từng quan điểm cá nhân.)(Giả sử khi đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim không giúp đỡ đàn kiến được. Khi chú chim gặp nạn, đàn kiến chưa chắc đã giúp đỡ chú chim vì: lúc đàn kiến gặp khó khăn, chim không giúp đỡ thì đến lúc chim gặp khó khăn kiến cũng sẽ không giúp. Vì vậy, chúng ta phải luôn giúp đỡ người khác khi học gặp khó khăn thì đến lúc mình rơi vào hoàn cảnh đó mới có người giúp đỡ.) |  |
| **II** |  | **VIẾT** | 4,0 |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề.Viết bài văn nghị luận trình bày quan điểm về tính đúng đắn của câu tự ngữ: *Có công mài sắt có ngày nên kim*c. Yêu cầu đối với bài văn nghị luận: HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:**1. Mở bài**- Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận- Nêu được vấn đề cần nghị luận, bày tỏ thái độ tán thành về tính đúng đắn của câu tục ngữ**2. Thân bài*****\**Giải thích ngắn gọn nghĩa đen và nghĩa bóng của câu tục ngữ)**.+ Về nghĩa đen: bỏ công sức mài mãi một thanh sắt thì có ngày thanh sắt sẽ cho chúng ta một cây kim nhỏ. Cây kim là kết quả của quá trình mài sắt công phu, bền bỉ.+ Về nghĩa bóng: có sự bền bỉ, kiên trì, nhẫn nại, không nản chí trước khó khăn thì nhất định sẽ thu được thành công, sẽ cho kết quả tốt đẹp->Câu tục ngữ đề cao lòng kiên trì, nhẫn nại của con người trong cuộc sống. Có chịu khó rèn luyện, cố gắng vươn lên thì chúng ta mới vượt qua được gian lao thử thách để hoàn thành công việc được giao, cho dù là những việc nhỏ bé nhất.**\**Vì sao bày tỏ thái độ tán thành?*****(đưa ra lí lẽ và bằng chứng để chứng tỏ sự tán thành là xác đáng):** Câu tục ngữ gợi được bài học đúng đắn về sự kiên trì, nhẫn nại của con người trong cuộc sống. Bài học từ câu tục ngữ phù hợp với mọi thời đại, mọi công việc, mọi lứa tuổi...**+ Lý lẽ:**- Làm bất cứ việc gì từ đơn giản đến khó khăn, phức tạp con người đều phải bỏ công sức, phải thực sự nhẫn nại, kiên trì, chịu khó thì mới đạt được kết quả. - Thực tế cuộc sống không phải việc gì cũng đơn giản, không phải việc gì cũng hoàn toàn gặp thuận lợi. Việc càng khó khăn, càng phức tạp như mài một thanh sắt để thành cây kim thì công sức và sự kiên trì, nhẫn nại, chịu khó bỏ ra càng lớn. Vai trò của ý chí con người quyết định rất nhiều con đường thành công của mỗi người. Nếu chúng ta thực sự cố gắng quyết tâm, nhẫn nại ắt sẽ làm nên tất cả.**+ Bằng chứng: Thực tế đã chứng minh có rất nhiều tấm gương kiên trì, nhẫn nại đã thành công**- *Trong học tập, nghiên cứu khoa học và sáng tạo nghệ thuật*: **Nguyễn Hiền** Hai vợ chồng nhà bác học **Pi-e Quy-ri và Ma-ri Quy-ri** ...*- Trong lao động sản xuất để xây dựng đất nước*: tấm gương của tiến sĩ nông học **Lương Đình Của** ...*- Trong chiến đấu chống giặc để bảo vệ Tổ quốc:* Trong suốt những chín năm kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) và kháng chiến chống Mỹ...*- Ở trong nước, trên thế giới, chung quanh ta*: **Bác Hồ, Nguyễn Ngọc Ký, Níc- Vu-zíc** ...*\*Bàn luận mở rộng:*Lên án những người không có lòng kiên trì, gặp khó khăn đã nản chí.*\*Bài học nhận thức và hành động:*Mỗi chúng ta cần phải tu dưỡng, rèn luyện lòng kiên trì trong học tập và cuộc sống bắt đầu từ những việc nhỏ, để khi ra đời làm được việc lớn.**3. Kết bài** *:Rút ra ý nghĩa của ý kiến được tán thành.*Câu tục ngữ “Có công mài sắt có ngày nên kim” vẫn còn nguyên giá trị đến hôm nay là châm ngôn sống của mỗi người, nhắc nhở chúng ta cần có lòng quyết tâm và sự kiên trì trong công việc hàng ngày | 0,250,252.50,25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,25 |

 **Mã đề 102:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần** **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | Qua hành động “*quạ đi khắp nơi để tìm sỏi bất chấp cái nắng nóng như đổ lửa”* ta thấy:- Sự kiên trì, nhẫn nại, nỗ lực không ngừng của quạ để giải toả cơn khát. - Sự thông minh, nhanh nhẹn của quạ trong việc xử lí tình huống khó khăn trong cuộc sống. | 1,01,0 |
| **10** | - Nêu việc khó khăn- Giải pháp khắc phục cần:+ Thông minh, nhanh trí, ứng phó kịp thời khi gặp phải tình huống khó khăn, bất ngờ+ Kiên trì ,nhẫn nại khi đối mặt với khó khăn thử thách. |  |
| **II** |  | VIẾT | 4,0 |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề.Viết bài văn nghị luận trình bày quan điểm về ý kiến: *Trong quá trình học tập thì tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công* | 0,25 |
|  | c. Yêu cầu đối với bài văn nghị luậnHS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:**1. Mở bài**- Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận- Nêu được vấn đề cần nghị luận, bày tỏ thái độ tán thành về tý kiến **2. Thân bài**\***Giải thích khái niệm tự học**- Tự học là sự chủ động, tích cực, độc lập tìm hiểu, khám phá, lĩnh hội tri thức và hình thành kỹ năng cho mình. Tự học chính là việc tự bản thân mình tìm hiểu nghiên cứu, thu nhặt các kiến thức tự luyện tập để có kỹ năng. **\*Vì sao bày tỏ thái độ tán thành? (Đưa ra lí lẽ và bằng chứng để chứng tỏ sự tán thành là xác đáng**.)+ **Lý lẽ:**- Tự học giúp chúng ta tiết kiệm thời gian, sức khỏe, tiền bạc, giúp chúng ta tự rèn luyện cho mình sự tự giác, niềm đam mê học hỏi, tri thức thu nhận được sẽ rất phong phú, toàn diện, sinh động- Tự học cũng giúp cho ta có ý thức chủ động suy nghĩ, tìm tòi, khám phá, nghiên cứu làm rõ bản chất của vấn đề, nắm chắc nhớ lâu vấn đề và vận dụng những kiến thức đã học một cách hữu ích hơn trong cuộc sống.- Tự học còn giúp cho con người trở nên năng động, sáng tạo hơn, không ỷ lại và không phụ thuộc vào người khác- Tự học giúp cho ta hiểu được những khiếm khuyết của mình từ đó biết tự bổ sung những khiếm khuyết để tự hoàn thiện bản thân.- Tự học không bị giới hạn bởi lứa tuổi, thời gian (tuổi nào cũng học được, thời gian nào cũng học được)**+ Dẫn chứng: Thực tế đã chứng minh có rất nhiều tấm gương tự học thành công****- Mạc Đĩnh Chi**- **Edison, Niu tơn** - **Lương Đình Của** ....**\*Bàn luận mở rộng:**- Bên cạnh những người có tinh thần tự học thì một số người không có tinh thần tự học, còn có lối học thụ động, học vẹt, học tủ, họ thiếu chủ động, sáng tạo trong học tập, học thêm tràn lan, không chịu tự học tập. Do có nhiều tài liệu, sách tham khảo, văn mẫu, nên lười suy nghĩ trong khi làm bài.**\*Bài học nhận thức, hành động**- Trước hết chúng ta nhận thức được tầm quan trọng của tự học để xây dựng cho mình tinh thần tự học trên nền tảng của sự say mê, ham học, ham hiểu biết, giàu khát vọng và kiên trì trên con đường chinh phục tri thức- Chúng ta cần chủ động, tích cực, sáng tạo, độc lập trong học tập. Tự học ở trường, ở nhà, ở ngoài xã hội, tự học qua sách, báo, đài, internet, qua nghe giảng, qua các bài tập, qua học thuộc lòng, qua thực tế….Có như vậy thì con người nói chung mới có thể chiếm lĩnh được tri thức để vươn tới những ước mơ, hoài bão của mìnhKB: Rút ra ý nghĩa của ý kiến được tán thành Có thể nói tự học là phương pháp học không mới, đã có từ lâu nhưng lại rất có hiệu quả. Đây là một phương pháp học rất thông minh, là con đường ngắn nhất dẫn ta đến những thành công. | 0,252.5 |
| 0,25 |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,25 |